TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 12/01/2021
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Tiên

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thanh Vân.

2. Bà Thái Thục Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Phan Tuyết Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 408/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2020/QĐXX-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 216/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân, sinh năm: 1977

Địa chỉ: 154/127/21 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Dương Tuấn Kiệt, sinh năm 1970

Địa chỉ: 154/127/21 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: 181C/16 Âu Dương Lân, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ, chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hà Phúc, sinh năm 1984- nhân viên quản lý khách hàng –Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam- Chi nhánh Quận 2-Phòng giao dịch Tân Định; Địa chỉ: 300 đường Hai Bà Trưng, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo giấy ủy quyền lập ngày 25/7/2019).

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2019 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân trình bày:

Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt chung sống với nhau từ năm 1996 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/6/1996. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 vì bất đồng quan điểm sống, ông Kiệt không hỗ trợ việc gia đình chăm sóc, nuôi dạy con nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể duy trì cuộc hôn nhân nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Dương Tuấn Kiệt.

Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân xác định vợ chồng chung sống với nhau có 02 (hai) con chung là Dương Hoàng Đức Vinh, sinh ngày 20/11/1997 (thành niên) và Dương Hoàng Xuân Vi, sinh ngày 30/7/2007. Bà Xuân yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng một con chung tên Dương Hoàng Xuân Vi không yêu cầu ông Kiệt cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân xác định hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt vay Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 0539/HĐTD-VIB629/18 ngày 03/7/2018 số tiền vay là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) ngày giải ngân 04/7/2018, mục đích vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15; Thời hạn vay 72 tháng từ ngày 05/7/2018 đến ngày 04/7/2024; Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0539/HĐTC-VIB629/18 ngày 03/7/2018. Hiện nay xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15 do ông Kiệt đang quản lý sử dụng. Đối với khoảng nợ vay ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam ông Kiệt đóng hàng tháng. Ngày 31/7/2019 bà Xuân và ông Kiệt đến ngân hàng làm việc đã thống nhất ghi nhận về nội dung như sau: "Xác nhận nợ vay: Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng số 0539/HĐTD-VIB629/18 ngày 03/7/2018 Tổng dư nợ đến ngày 31/7/2019 là 333.400.000 đồng. Tiền vay đã được sử dụng vào mục đích mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15. Tình hình thực hiện phương án xin vay vốn: Đã thực hiện xong. Tình trạng tài sản bảo đảm tiền vay: Loại, giá trị tài sản đảm bảo: Xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15. Xe ô tô trị giá (theo giá trị định giá

ngày 02/7/2018): 546.000.000 đồng; Tình trạng bảo quản: Tốt; Biến động về mặt giá trị: Giảm; Tình hình bất thường khác: Không có bất thường. Đề nghị của khách hàng: Vợ chồng tôi yêu cầu không đưa khoản vay nợ còn lại với ngân hàng là 333.400.000 đồng giải quyết vào việc xin ly hôn mà Tòa án đang thụ lý giải quyết. Nợ chung và tài sản chung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết".

Tại Bản tự khai ngày 21/5/2019, ông Dương Tuấn Kiệt trình bày: Ông Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1996 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng mâu thuẫn khoảng 02 (hai) năm, ông Kiệt không biết lý do gì mà bà Xuân ly hôn. Ông Kiệt và bà Xuân vẫn sống chung nhà và các con. Ông Kiệt vẫn đi làm bình thường, không rượu, không cờ bạc vẫn có trách nhiệm với vợ con, vẫn đưa đón con và đưa tiền đầy đủ, ông Kiệt chưa bao giờ đánh vợ con vì sao bà Xuân lại ly hôn. Dù tình cảm vợ chồng không còn nữa nhưng ông Kiệt không muốn con phải chứng kiến vợ chồng ly hôn. Vì vậy ông Kiệt sẽ ra ngoài sống thêm một thời gian nữa để con trưởng thành, trong lúc này ông Kiệt vẫn có trách nhiệm với con. Ông Kiệt đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết. Ông Kiệt không đồng ý ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là Dương Hoàng Đức Vinh, sinh ngày 20/11/1997 (thành niên) và Dương Hoàng Xuân Vi, sinh ngày 30/7/2007. Trong lúc ông Kiệt ra ngoài ở, ông Kiệt sẽ cấp dưỡng nuôi con như ngày nào.

Về tài sản chung: Ông Kiệt xác định hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Ông Kiệt xác định vợ chồng vay Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 0539/HĐTD-VIB629/18 ngày 03/7/2018 số tiền vay là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) ngày giải ngân 04/7/2018, mục đích vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15; Thời hạn vay 72 tháng từ ngày 05/7/2018 đến ngày 04/7/2024; Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0539/HĐTC-VIB629/18 ngày 03/7/2018. Hiện nay xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15 do ông Kiệt đang quản lý sử dụng. Đối với khoảng nợ vay ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam ông Kiệt đóng hàng tháng, ông Kiệt chịu trách nhiệm số tiền vay này.

Công văn số 8757615.20/CV-VIB- 629 của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng giao dịch Tân Định xác định ông Dương Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân đang vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 0539/HĐTD-VIB629/18 ngày 03/7/2018; Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0539/HĐTC-VIB629/18 ngày 03/7/2018. Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0539/KUNN-VIB629/18 lập ngày 04/7/2018. Hiện ông Dương Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân đang tham gia vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn" theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân đối với ông Dương Tuấn Kiệt. Căn cứ Biên bản làm việc giữa Ngân hàng VIB Tân Định với ông kiệt và bà Xuân ngày 31/7/2019. Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng

giao dịch Tân Định (Ngân hàng VIB Tân Định) có ý kiến: Ông Dương Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân có trách nhiệm đồng trả nợ Ngân hàng VIB Tân Định cho đến khi thanh toán hết nợ vay theo quy định của Hợp đồng tín dụng nêu trên; Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 không đưa khoản vay giữa Ngân hàng VIB Tân Định với ông Dương Tuấn Kiện và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân vào vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn" giữa bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân với ông Dương Tuấn Kiệt; Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 không đưa Ngân hàng VIB Tân Định tham gia tố tụng và xin vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, xét xử trong vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn" giữa bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân với ông Dương Tuấn Kiệt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn ông Dương Tuấn Kiệt đến Tòa án để tự khai, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn ông Dương Tuấn Kiệt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi xét xử theo quy định pháp luật tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng giao dịch Tân Định có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt bà Xuân và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng giao dịch Tân Định.

Bị đơn ông Dương Tuấn Kiệt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải mà vẫn vắng mặt. Do vậy, theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Dương Tuấn Kiệt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông Kiệt vắng mặt không có lý do. Do vậy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt ông Kiệt.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân thì đây là tranh chấp ly hôn theo yêu cầu một bên, do bị đơn ông Dương Tuấn Kiệt hiện cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét thấy, bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 57, quyển số 01/96 ngày 12/6/1996) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận phù hợp với Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân cho rằng: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 do bất đồng quan điểm sống, phân chia trách nhiệm trong việc chăm sóc và nuôi dạy con thường xuyên cải vã. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2016 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể duy trì cuộc hôn nhân nên bà Xuân yêu cầu được ly hôn với ông Dương Tuấn Kiệt.

Tại Bản tự khai ngày 21/5/2019, ông Dương Tuấn Kiệt trình bày: Ông Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1996 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng mâu thuẫn khoảng 02 (hai) năm, ông Kiệt không biết lý do gì mà bà Xuân ly hôn. Ông Kiệt và bà Xuân vẫn sống chung nhà và các con. Ông Kiệt vẫn đi làm bình thường, không rượu, không cờ bạc vẫn có trách nhiệm với vợ con, vẫn đưa đón con và đưa tiền đầy đủ, ông Kiệt chưa bao giờ đánh vợ con vì sao bà Xuân lại ly hôn. Dù tình cảm vợ chồng không còn nữa nhưng ông Kiệt không muốn con phải chứng kiến vợ chồng ly hôn. Vì vậy ông Kiệt sẽ ra ngoài sống thêm một thời gian nữa để con trưởng thành, trong lúc này ông Kiệt vẫn có trách nhiệm với con. Ông Kiệt đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết. Ông Kiệt không đồng ý ly hôn. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Dương Tuấn Kiệt không đến Tòa để tạo điều kiện cho vợ chồng hòa giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng ông Kiệt vẫn vắng mặt mà không có lý do và không đưa ra được biện pháp hàn gắn gia đình. Điều này thể hiện ông Kiệt đã từ bỏ quyền lợi của mình, không còn tha thiết đến việc hàn gắn hạnh phúc gia đình, tình cảm vợ chồng đã không còn,

mâu thuẫn vợ chồng đã phát sinh trầm trọng trong thời gian dài, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Kiệt xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa. Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận.

Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt xác định vợ chồng chung sống với nhau có 02 (hai) con chung tên Dương Hoàng Đức Vinh, sinh ngày 20/11/1997 (thành niên) và Dương Hoàng Xuân Vi, sinh ngày 30/7/2007. Bà Xuân yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng một con chung tên Dương Hoàng Xuân Vi, không yêu cầu ông Kiệt cấp dưỡng nuôi con. Ông Kiệt có ý kiến, trong lúc ông Kiệt ra ngoài ở, ông Kiệt sẽ cấp dưỡng nuôi con như ngày nào.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con trẻ, trẻ tên Dương Hoàng Xuân Vi, sinh ngày 30/7/2007 hiện đang sinh sống cùng bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân, tại địa chỉ 154/127/21 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bản tự khai ngày 09/5/2019 trẻ Dương Hoàng Xuân Vi có nguyện vọng được sống với mẹ là Nguyễn Ngọc Minh Xuân. Bà Xuân yêu cầu được trực tiếp nuôi con , ông Kiệt đồng ý giao một con chung cho bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao con chung cho bà Xuân trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Dương Tuấn Kiệt có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai có quyền ngăn cản theo quy định tại các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 theo quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Bà Xuân không yêu cầu ông Kiệt cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt xác định hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt xác định, ông Kiệt và bà Xuân vay Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 0539/HĐTD-VIB629/18 ngày 03/7/2018 số tiền vay là 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) ngày giải ngân 04/7/2018, mục đích vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15; Thời hạn vay 72 tháng từ ngày 05/7/2018 đến ngày 04/7/2024; Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0539/HĐTC-VIB629/18 ngày 03/7/2018. Hiện nay xe ô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 51G-435.15 do ông Kiệt đang quản lý sử dụng. Đối với khoảng nợ vay ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam ông Kiệt đóng hàng tháng, ông Kiệt chịu trách nhiệm số tiền vay này. Theo Công văn số 8757615.20/CV-VIB- 629 của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng giao dịch Tân Định xác định ông Dương Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân đang vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 0539/HĐTD-VIB629/18 ngày 03/7/2018; Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0539/HĐTC-VIB629/18 ngày 03/7/2018. Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0539/KUNN-VIB629/18 lập ngày 04/7/2018. Hiện ông Dương

Tuấn Kiệt và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân đang tham gia vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn" theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân đối với ông Dương Tuấn Kiệt và đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 không đưa khoản vay giữa Ngân hàng VIB Tân Định với ông Dương Tuấn Kiện và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân vào vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn" giữa bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân với ông Dương Tuấn Kiệt.

Hội đồng xét xử xét thấy, ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng giao dịch Tân Định là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 8, Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

-Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân về việc xin ly hôn với ông Dương Tuấn Kiệt.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân được ly hôn với ông Dương Tuấn Kiệt (theo giấy chứng nhận kết hôn số 57 , quyển số: 01/96 của Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/6/1996).

- Về nuôi con chung: Giao 01 con chung tên là Dương Hoàng Xuạn Vi, sinh ngày 30/7/2007 cho bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng cho con đối với ông Dương Tuấn Kiệt cho đến khi bà Xuân có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân và ông Dương Tuấn Kiệt xác định hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh 2 - Phòng giao dịch Tân Định, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 không đưa khoản vay giữa Ngân hàng VIB Tân Định với ông Dương Tuấn Kiện và bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân vào vụ án dân sự "Tranh chấp ly hôn" giữa bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân với ông Dương Tuấn Kiệt.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Ngọc Minh Xuân phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai số 0019440 ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Xuân đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND.TPHCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Mỹ Tiên